

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**
Số: 29 /2019/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Kon Tum, ngày 30 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và
cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;
Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Luật Kế toán ngày 20 tháng 11 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ quy định về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;
Căn cứ Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức;
Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 93/2010/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ về sửa đổi một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP;
Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;
Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ quy định về công chức xã, phường, thị trấn;
Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

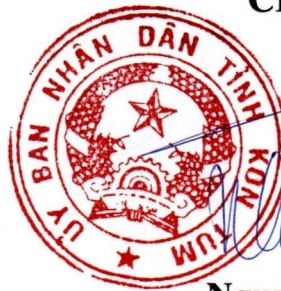
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2020 và thay thế Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã và công tác tổ chức, cán bộ ở các doanh nghiệp thuộc sở hữu Nhà nước tỉnh Kon Tum; Quyết định số 19/2017/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định phân cấp theo Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND.

Điều 3. Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Chủ tịch, Giám đốc các doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước do tỉnh Kon Tum quản lý và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL) ;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Kon Tum, Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Lưu Văn thư, KTTH1, 3/1

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hòa

QUY ĐỊNH

**Phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức
trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 23 /2019/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định:

1. Việc phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (gọi chung là Sở); đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị hoạt động theo loại hình đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Công tác nhân sự thuộc thẩm quyền trong các cơ quan, doanh nghiệp Nhà nước:

a) Tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp, tổ chức kinh tế - xã hội do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập, giao biên chế;

b) Quỹ Đầu tư và phát triển tỉnh Kon Tum và các Quỹ tài chính khác;

c) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (gọi chung là Công ty TNHH MTV); công ty nhà nước sau cổ phần hóa, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên do nhà nước nắm giữ trên 50% hoặc không quá 50% vốn điều lệ do Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum làm chủ sở hữu vốn đầu tư (gọi chung là Công ty).

3. Các nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức không quy định tại Quy định này, được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức.

2. Người giữ chức danh, chức vụ tại Công ty TNHH MTV.

3. Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty.

4. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý

1. Đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, tuân thủ đúng quy định của pháp luật; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đồng thời phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Kết hợp giữa tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm; chỉ tiêu biên chế (đối với đơn vị quản lý hành chính) và số lượng người làm việc (đối với đơn vị sự nghiệp công lập) được giao; phù hợp với mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó sẽ quyết định và chịu trách nhiệm trước pháp luật và cơ quan cấp trên về quyết định công tác tổ chức cán bộ của mình.

4. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được phân cấp thực hiện nghiêm quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

5. Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có thể quyết định các nội dung đã phân cấp cho cấp dưới.

6. Các vấn đề về công tác tổ chức, cán bộ chưa quy định tại văn bản này thì thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 4. Nội dung phân cấp quản lý

1. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, số lượng người làm việc.

2. Tuyển dụng.

3. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, miễn nhiệm, tiếp nhận, điều động, luân chuyển, biệt phái, đình chỉ công tác, nghỉ hưu, cho thôi việc; cử làm người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước.

4. Bổ nhiệm ngạch, nâng ngạch, chuyển ngạch công chức; thăng hạng, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức.

5. Thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách khác.

6. Đào tạo, bồi dưỡng.

7. Đánh giá, phân loại.

8. Khen thưởng, kỷ luật.

9. Quản lý hồ sơ.

Điều 5. Quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo chức danh, chức vụ

1. Các chức danh trước khi quyết định phải có kết luận của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy: Theo phân cấp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Các chức danh trước khi quyết định phải có kết luận của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý Vườn quốc gia Chư Mom Ray;

b) Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng và tương đương trực thuộc các Sở; người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các Sở;

c) Phó Giám đốc các Bệnh viện: Đa khoa tỉnh, Đa khoa khu vực Ngọc Hồi, Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng;

d) Phó Giám đốc, Kiểm soát viên, Kế toán trưởng các Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu;

đ) Cấp phó người đứng đầu đơn vị: các quỹ tài chính, các ban quản lý dự án đầu tư xây dựng, các công ty nhà nước thuộc tỉnh;

e) Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty;

g) Các chức danh khác thuộc thẩm quyền của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

Chương II **THẨM QUYỀN QUẢN LÝ**

Điều 6. Thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, số lượng người làm việc

a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể chi cục (và tương đương), đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, trực thuộc các Sở, trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; đơn vị sự nghiệp công lập bên trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; quyết định cho phép thành lập, tổ chức lại, giải thể, đổi tên đối với các tổ chức hoạt động sự nghiệp ngoài công lập theo quy định của pháp luật. Xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền;

b) Quyết định giao chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước; các đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên hoặc đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, các tổ chức Hội theo quy định;

c) Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm của công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước. Phê duyệt cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan tổ chức hành chính nhà nước theo Đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

d) Phê duyệt Đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ (tự đảm bảo một phần chi thường xuyên hoặc do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên) trên địa bàn tỉnh. Phê duyệt cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Tuyển dụng

a) Ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp tỉnh, huyện; Công nhận kết quả tuyển dụng công chức cấp tỉnh, cấp huyện; công nhận kết quả tiếp nhận không qua thi tuyển vào công chức cấp tỉnh, cấp huyện và xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên;

b) Công nhận kết quả tiếp nhận vào viên chức đối với trường hợp đặc biệt (kể cả viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ);

c) Phê duyệt chỉ tiêu, hình thức tuyển dụng viên chức theo đề nghị của các Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (kể cả đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ).

3. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, phê chuẩn, miễn nhiệm, bãi nhiệm, tiếp nhận, điều động, luân chuyển, biệt phái, đình chỉ công tác, cho thôi việc; cử người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty

a) Quyết định về mặt nhà nước trên cơ sở Kết luận của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy quản lý quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy định này (trừ chức danh tại điểm b khoản 1 Điều 5 Quy định này);

b) Quyết định về mặt nhà nước trên cơ sở Kết luận của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các chức danh: Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý Vườn quốc gia Chư Mom Ray; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Kiểm soát viên các Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu; cử người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty; các chức danh khác thuộc thẩm quyền của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

c) Quyết định đối với các trường hợp giữ ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương hoặc giữ chức danh nghề nghiệp hạng tương đương;

d) Phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; điều động, đình chỉ công tác, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đình chỉ, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp dưới khi không hoàn thành nhiệm vụ hoặc vi phạm pháp luật;

đ) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Kế toán trưởng của các Sở, các đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

e) Bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh.

4. Bổ nhiệm ngạch, nâng ngạch, chuyển ngạch công chức; thăng hạng, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức

a) Quyết định cử công chức dự thi nâng ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương; chuyên viên chính và tương đương. Tổ chức kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên chính và tương đương sau khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền;

b) Quyết định cử viên chức tương đương chuyên viên chính, gồm: các chức danh viên chức loại A2: nhóm A2.1 và nhóm A2.2 (gọi chung là chức danh viên chức tương đương chuyên viên chính) tham dự thi lên chức danh viên chức tương đương chuyên viên cao cấp, bao gồm các chức danh viên chức loại A3 (nhóm A3.1 và nhóm A3.2) (gọi chung là chức danh viên chức tương đương chuyên viên cao cấp). Tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức đối với chức danh viên chức tương đương chuyên viên, gồm chức danh viên chức loại A1

(gọi chung là chức danh viên chức tương đương chuyên viên) lên chức danh viên chức tương đương chuyên viên chính sau khi có ý kiến của cấp có thẩm quyền;

c) Bổ nhiệm ngạch, xếp lương chuyên viên chính và tương đương sau khi có kết quả phê duyệt;

d) Chuyển ngạch chuyên viên chính sang ngạch tương đương và ngược lại (các đối tượng quy định tại khoản 1, điều 5 Quy định này (trừ chức danh tại điểm b khoản 1 Điều 5 Quy định này); Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý Vườn quốc gia Chư Mom Ray; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm;

đ) Bổ nhiệm, miễn nhiệm ngạch thanh tra viên chính, ngạch thanh tra viên theo quy định;

e) Quyết định công nhận kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức từ nhân viên lên cán sự (và tương đương); từ nhân viên, cán sự (và tương đương) lên chuyên viên (và tương đương);

g) Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với cấp trưởng, cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh sau khi có thông báo kết quả của cơ quan có thẩm quyền.

5. Thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách khác

a) Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với chuyên viên cao cấp sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ;

b) Quyết định về mặt nhà nước trên cơ sở Kết luận của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy trực tiếp quản lý quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy định này; Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý Vườn quốc gia Chư Mom Ray; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm.

6. Đào tạo, bồi dưỡng

a) Phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức hàng năm;

b) Phê duyệt chỉ tiêu đào tạo sau đại học hằng năm của các cơ quan, đơn vị địa phương;

c) Quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo sau đại học trong nước và nước ngoài đối với các chức danh quy định tại khoản 1 Điều 5 Quy định này; Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý Vườn quốc gia Chư Mom Ray; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm trên cơ sở Kết luận của Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Đánh giá, phân loại

Thông báo kết quả nhận xét, đánh giá, phân loại trên cơ sở Kết luận của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các đối tượng được phân công theo quy định tại Khoản 5 Mục III Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quy định số 950-QĐ/TU ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Điều 7. Thẩm quyền của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, số lượng người làm việc

a) Thẩm định tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm của công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước. Thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước theo Đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Thẩm định Đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ (tự đảm bảo một phần chi thường xuyên hoặc do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên) trên địa bàn tỉnh. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Tuyển dụng

a) Sở Nội vụ là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng công chức cấp tỉnh, huyện, chịu trách nhiệm tham mưu thực hiện toàn bộ các quy trình, thủ tục tuyển dụng công chức thuộc thẩm quyền của Hội đồng tuyển dụng công chức cấp tỉnh, huyện;

b) Thẩm định kế hoạch tuyển dụng viên chức của các Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (kể cả các đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ);

c) Chủ trì, phối hợp thực hiện việc tuyển dụng viên chức của các Sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (kể cả các đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ) không đủ khả năng tổ chức tuyển dụng;

d) Trên cơ sở quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: thông báo kết quả tuyển dụng và ban hành quyết định tuyển dụng công chức, xếp ngạch và hệ số lương theo quy định; thông báo kết quả và đề nghị cơ quan, đơn vị ký hợp đồng làm việc theo quy định đối với trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng viên chức.

3. Điều động, tiếp nhận công chức

a) Quyết định tiếp nhận, điều động công chức từ ngoài tỉnh vào công tác tại các cơ quan hành chính Nhà nước thuộc tỉnh và ngược lại; chuyển công chức thành viên chức;

b) Có ý kiến bằng văn bản đề Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định việc điều động, tiếp nhận công chức cấp xã ra ngoài tỉnh và từ tỉnh khác đến.

4. Bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch công chức; thăng hạng, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức

a) Thẩm định, trình cấp có thẩm quyền quyết định các nội dung quy định tại khoản 4 Điều 6 Quy định này;

b) Quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức từ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả thi nâng

ngạch công chức; chuyển ngạch chuyên viên sang ngạch tương đương và ngược lại; bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức tương đương chuyên viên chính sau khi có kết quả thi hoặc xét thăng hạng của cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Quyết định công nhận hết thời gian tập sự và bổ nhiệm vào ngạch đối với công chức; hủy bỏ quyết định tuyển dụng đối với công chức không đạt yêu cầu hoặc bị xử lý kỷ luật trong thời gian tập sự sau khi có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Quyết định phê duyệt phương án bổ nhiệm, xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

đ) Phê duyệt Kế hoạch thi (hoặc xét) thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ các chức danh viên chức thấp hơn lên chức danh viên chức tương đương chuyên viên. Quyết định công nhận kết quả thi (hoặc xét) thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ các chức danh viên chức thấp hơn lên chức danh viên chức tương đương chuyên viên.

5. Thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách khác

Quyết định nâng bậc lương thường xuyên (kể cả phụ cấp thâm niên vượt khung) đối với công chức ngạch chuyên viên chính và tương đương; quyết định nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức (trừ công chức ngạch chuyên viên cao cấp).

6. Đào tạo, bồi dưỡng

Tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức và công chức cấp xã sau khi được cấp có thẩm quyền giao chỉ tiêu kế hoạch ngân sách hằng năm.

7. Quản lý hồ sơ

Quản lý, cập nhật hồ sơ của công chức, viên chức của các chức danh thuộc Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

Điều 8. Thẩm quyền, trách nhiệm của Giám đốc Sở; người đứng đầu các Hội đồng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, số lượng người làm việc

a) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các tổ chức trực thuộc theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền;

b) Ban hành Quy chế làm việc của Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc ban hành Quy chế làm việc;

c) Quyết định cụ thể cơ cấu tổ chức của các Chi cục (và tương đương), các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo quyết định thành lập tổ chức của cấp có thẩm quyền;

d) Giao biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính; đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ theo Quyết định của cấp có thẩm quyền.

đ) Giám đốc Sở khi thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể các tổ chức trực thuộc hoạt động trên địa bàn cấp huyện, phải thỏa thuận với Ủy ban nhân dân cấp huyện trước khi quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định;

e) Giám đốc Sở quyết định công nhận Ban vận động thành lập hội có phạm vi hoạt động toàn tỉnh trong lĩnh vực quản lý của các Sở (sau khi có chủ trương thống nhất của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh);

g) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện:

Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sau khi có ý kiến thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của luật chuyên ngành; Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan chuyên môn cấp huyện sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Nội vụ và cơ quan chuyên môn cấp tỉnh quản lý chuyên ngành. Xếp hạng đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo quy định của luật chuyên ngành. Cho phép thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

Quyết định công nhận Ban vận động thành lập hội có phạm vi hoạt động trên địa bàn cấp huyện (sau khi có chủ trương thống nhất của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh); quyết định công nhận Ban vận động thành lập hội có phạm vi hoạt động trên địa bàn cấp xã;

Cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, đổi tên; tổ chức đại hội; phê duyệt điều lệ đối với hội có phạm vi hoạt động trong xã; xem xét thống nhất nhân sự tham gia Ban chấp hành (nhân sự chủ chốt) của hội có phạm vi hoạt động trên địa bàn cấp huyện, cấp xã. Đối với chức danh tham gia Ban chấp hành hội cấp huyện và cấp xã là cán bộ đương chức, cán bộ lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy quản lý thì trước khi thống nhất nhân sự hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phải trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy xem xét, quyết định;

Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ; cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên; đình chỉ có thời hạn hoạt động; cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn; mở rộng phạm vi hoạt động và kiện toàn, chuyển đổi quỹ; công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động; công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; cho phép thay đổi hoặc cấp lại giấy phép thành lập; thu hồi giấy phép thành lập đối với quỹ có phạm vi hoạt động trong xã; trừ quỹ có tổ chức, cá nhân nước ngoài góp tài sản với công dân, tổ chức Việt Nam để thành lập, hoạt động trong phạm vi xã.

h) Phê duyệt cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ trực thuộc đơn vị, địa phương.

2. Tuyển dụng

a) Xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức thuộc phạm vi quản lý trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức của cơ quan, đơn vị mình theo Kế hoạch đã được duyệt và quy định của pháp luật. Thành lập Ban giám sát việc tuyển dụng viên chức tại cơ quan, đơn vị mình và tại cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý;

c) Phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức; Thông báo Kết quả tuyển dụng viên chức;

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức tuyển dụng, tiếp nhận vào công chức cấp xã theo quy định của pháp luật, Quy chế tuyển dụng của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, miễn nhiệm, tiếp nhận, điều động, luân chuyển, biệt phái, đình chỉ công tác, nghỉ hưu, cho thôi việc

a) Quyết định về mặt nhà nước sau khi có Kết luận của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các chức danh thuộc khoản 2 Điều 5 Quy định này (trừ các chức danh: Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Chư Mom Ray);

b) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, miễn nhiệm, đình chỉ công tác các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý;

c) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: ký hợp đồng làm việc và phân công nhiệm vụ đối với viên chức đã được tuyển dụng từ đơn vị khác chuyển đến công tác và chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức chuyển công tác sang đơn vị khác;

d) Có ý kiến bằng văn bản đề người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc ký hợp đồng làm việc đối với viên chức đã được tuyển dụng từ đơn vị khác chuyển đến công tác và chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức chuyển công tác sang đơn vị khác;

đ) Quyết định tiếp nhận, phân công công chức được cấp có thẩm quyền quyết định tuyển dụng; điều động, luân chuyển, biệt phái công chức giữa các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước trực thuộc (trừ các chức danh quy định tại khoản 2 Điều 5; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Chư Mom Ray); tiếp nhận, điều động công chức giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong tỉnh; tiếp nhận điều động công chức từ cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước sang khối đảng, đoàn thể trong tỉnh và ngược lại;

e) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bố trí phụ trách kế toán của cơ quan, đơn vị;

g) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc điều động, tiếp nhận công chức cấp xã từ xã, phường, thị trấn này sang làm việc ở xã, phường, thị trấn khác trong cùng một đơn vị hành chính cấp huyện; quyết định việc điều động, tiếp nhận công chức cấp xã từ xã, phường, thị trấn của cấp huyện này chuyển sang làm việc ở xã, phường, thị trấn của cấp huyện khác; xem xét, quyết định việc điều động công chức cấp xã ra ngoài tỉnh và từ tỉnh khác đến sau khi có ý kiến bằng văn bản của Giám đốc Sở Nội vụ;

h) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện: xem xét, tiếp nhận trở lại đối với công chức cấp xã được bầu giữ chức vụ quy định là cán bộ cấp xã khi thôi đảm nhiệm chức vụ (không trong thời hạn bị kỷ luật). Trường hợp không còn vị trí chức danh công chức cấp xã thì giải quyết chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

i) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện Quyết định nghỉ hưu, cho thôi việc theo quy định của pháp luật đối với công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã thuộc quyền quản lý;

k) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại phụ trách kế toán đối với đơn vị kế toán ngân sách và tài chính xã, phường, thị trấn sau khi có ý kiến của Phòng Nội vụ và Phòng Tài chính cấp huyện;

l) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với: Trưởng, Phó Trưởng phòng (và tương đương) thuộc Sở và Trưởng, Phó đơn vị trực thuộc Sở; các đơn vị bên trong các đơn vị trực thuộc trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

4. Thăng hạng, xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức

a) Tổ chức triển khai thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ các chức danh viên chức thấp hơn lên chức danh viên chức tương đương chuyên viên (sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Nội vụ);

b) Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức đạt kết quả kỳ thi (hoặc xét) thăng hạng chức danh nghề nghiệp sau khi có quyết định công nhận của Giám đốc Sở Nội vụ;

c) Quyết định phê duyệt phương án và quyết định bổ nhiệm, xếp lương vào chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

d) Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý sau khi Sở Nội vụ phê duyệt phương án;

đ) Xét chuyển chức danh nghề nghiệp khi viên chức được bố trí sang vị trí việc làm mới có yêu cầu chức danh nghề nghiệp khác cùng hạng hoặc cùng yêu cầu tiêu chuẩn trình độ đào tạo với chức danh nghề nghiệp đang đảm nhiệm (nếu đủ điều kiện theo quy định pháp luật).

5. Thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách khác

a) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên (kể cả phụ cấp thâm niên vượt khung và phụ cấp thâm niên nghề) đối với công chức thuộc thẩm quyền quản lý giữ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống;

b) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên sau khi có Kết luận của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các chức danh thuộc khoản 2 Điều 5 Quy định này (trừ các chức danh: Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý Vườn Quốc gia Chư Mom Ray; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; công chức giữ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở lên);

c) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên (kể cả phụ cấp thâm niên vượt khung), hưởng các loại phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp độc hại, nguy hiểm và các loại phụ cấp khác theo quy định của pháp luật đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (trừ quy định tại điểm b, khoản 5, Điều 8);

d) Người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định nâng bậc lương thường xuyên (kể cả phụ cấp thâm niên vượt khung), hưởng các loại phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp độc hại, nguy hiểm và các loại phụ cấp khác theo quy định của pháp luật đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

đ) Quyết định cho công chức thuộc Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện hưởng các loại phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp độc hại, nguy hiểm và các loại phụ cấp khác theo quy định của pháp luật;

e) Quyết định việc thực hiện chế độ, chính sách về tiền lương và giải quyết các chế độ chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức cấp xã thuộc quyền quản lý.

6. Đào tạo, bồi dưỡng

Quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo sau đại học trong nước và nước ngoài đối với công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý và theo quy định của pháp luật.

7. Đánh giá, phân loại

Chỉ đạo, thực hiện và tổng hợp kết quả đánh giá phân loại đối với công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý hằng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định.

8. Khen thưởng, kỷ luật

a) Quyết định khen thưởng đối với công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của pháp luật;

b) Quyết định xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức và công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

9. Quản lý hồ sơ

Quản lý, cập nhật hồ sơ của công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 9. Thẩm quyền của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở, trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, số lượng người làm việc

Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, đổi tên, quy định cụ thể nhiệm vụ, ban hành quy chế làm việc của các tổ chức thuộc và trực thuộc theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền hoặc đề án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, đổi tên các tổ chức bên trong các đơn vị trực thuộc trên cơ sở quy hoạch hoặc phương án đã được

cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

2. Tuyển dụng

a) Đăng ký nhu cầu tuyển dụng viên chức của đơn vị theo đúng đề án vị trí việc làm đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp phê duyệt;

b) Ký hợp đồng làm việc và phân công nhiệm vụ đối với viên chức trúng tuyển theo quy định; viên chức được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng và được cấp có thẩm quyền đồng ý chuyển đến làm việc tại đơn vị mình (bao gồm cả trường hợp công chức chuyển thành viên chức).

3. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, miễn nhiệm, tiếp nhận, điều động, biệt phái, đình chỉ công tác, nghỉ hưu, cho thôi việc

a) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, quy hoạch, miễn nhiệm, đình chỉ công tác (sau khi có ý kiến bằng văn bản của cấp trên quản lý trực tiếp) đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản ký theo quy định của pháp luật hiện hành;

b) Đề nghị bằng văn bản đề cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định việc tiếp nhận viên chức về làm việc tại đơn vị hoặc chuyển ra ngoài đơn vị;

c) Quyết định nghỉ hưu, cho thôi việc đối với viên chức thuộc quyền quản lý.

4. Thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách khác

Quyết định nâng bậc lương thường xuyên (kể cả phụ cấp thâm niên vượt khung), hưởng các loại phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp độc hại, nguy hiểm và các loại phụ cấp khác theo quy định của pháp luật đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

5. Đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch

Quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định của pháp luật đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý (sau khi có ý kiến bằng văn bản của cấp trên quản lý trực tiếp).

6. Đánh giá, phân loại

Quyết định nhận xét, đánh giá, phân loại hằng năm đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

7. Khen thưởng, kỷ luật

Quyết định khen thưởng, kỷ luật đối với đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

8. Quản lý hồ sơ

Lập, quản lý, bổ sung hồ sơ viên chức của đơn vị theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Thẩm quyền của người đứng đầu các Chi cục trực thuộc Sở mà các Chi cục này được thành lập Đảng Bộ cơ sở, trực thuộc Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh

Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, chế độ chính sách tiền lương, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch đối với trưởng, phó các phòng chuyên môn; trưởng, phó các đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật (sau khi có ý kiến bằng văn bản của cấp trên quản lý trực tiếp).

Điều 11. Thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Đề xuất việc tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, phân công, nâng lương, điều chỉnh lương, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu, thôi việc và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với công chức cấp xã theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Trực tiếp quản lý và sử dụng công chức cấp xã theo quy định của pháp luật.

3. Tham mưu, chỉ đạo, thực hiện việc đánh giá phân loại đối với công chức cấp xã, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định.

4. Lập, quản lý, bổ sung hồ sơ của công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Thẩm quyền, trách nhiệm của Chủ tịch Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, có ý kiến đối với quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, thôi việc, nghỉ hưởng chế độ đối với Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng.

2. Quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, thôi việc, nghỉ hưởng chế độ đối với Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 13. Thẩm quyền trách nhiệm của Người đại diện phần vốn Nhà nước giữ các chức danh quản lý tại doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc dưới 50% vốn điều lệ

Đề nghị hoặc quyết định những vấn đề về công tác tổ chức, cán bộ theo quy định tại Nghị định số 106/2015/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quản lý người đại diện phần vốn Nhà nước giữ các chức danh quản lý tại các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở; Ủy ban nhân dân cấp huyện; các Hội cấp tỉnh, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước tỉnh Kon Tum chịu trách nhiệm thực hiện đúng nội dung Quy định này. Trường hợp các văn bản của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương ban hành sau thời điểm Quyết định này có hiệu lực có quy định khác, các cơ quan,

đơn vị thống nhất với Sở Nội vụ báo cáo cấp có thẩm quyền trước khi quyết định áp dụng thực hiện.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm:

a) Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này;

b) Phát hiện người đứng đầu các Sở, các Hội cấp tỉnh, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước ban hành quyết định về quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức không đúng thẩm quyền hoặc trái với Quy định này kịp thời kiến nghị người ban hành bãi bỏ quyết định; trường hợp không bãi bỏ quyết định đã ban hành, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét xử lý.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có nội dung chưa phù hợp hoặc cần bổ sung, sửa đổi đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, quyết định. //

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



(Signature)
Nguyễn Văn Hòa